

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24-8-2024

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và ông Nguyễn Công Đức

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2024/TLST-HN&GD ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đồng Thị H, sinh năm 1988

- *Bị đơn:* Anh Đồng Văn H, sinh năm 1984

Đều cư trú tại: thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương
(Chị Huyền, anh Hòa vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác có tại hồ sơ, nguyên đơn chị Đồng Thị H trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị H và anh Đồng Văn H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương vào ngày 29/01/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống bất đồng, anh Hòa không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ tháng 02/2023, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay, chị Huyền

xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hòa.

+ Về con chung: Chị và anh Hòa có 02 con chung là cháu Đồng Văn Tuấn A sinh ngày 06/7/2017 và cháu Đồng Văn Việt A sinh ngày 06/7/2017, hiện cả 2 cháu đang ở với chị Huyền. Khi ly hôn, chị Huyền có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 2 con chung và không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Biên bản lấy lời khai bà Phạm Thị Thà (mẹ anh Hòa) thể hiện:* về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, con chung như chị Huyền trình bày là đúng. Sau kết hôn chị Huyền anh Hòa sống cùng nhà trên mảnh đất vợ chồng bà được một thời gian ngắn thì anh chị đi Miền Nam làm ăn. Năm 2015 vợ chồng lại quay về quê và sinh con. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Anh Hòa lái xe đường dài, hàng ngày chị Huyền đi làm công ty còn anh Hòa lái xe vài ngày lại về, vợ chồng vẫn sống cùng nhà xây trên đất của vợ chồng bà. Nay chị Huyền có đơn xin ly hôn, bà đề nghị Tòa án hòa giải để anh chị đoàn tụ để các con có cả bố lẫn mẹ nuôi dạy. Anh Hòa đi làm xa, sau khi nhận được văn bản bà đã trao đổi với anh Hòa, anh Hòa có quan điểm không nhất trí ly hôn. Theo chị Huyền trình bày anh Hòa có chơi cờ bạc nhưng thực tế bà không biết, chỉ biết hiện anh Hòa vẫn còn nợ chút ít, còn nợ làm gì bà không biết, anh Hòa đi làm để trả nợ, đi làm vài ngày lại về.

- *Biên bản lấy lời khai bà Phùng Thị Hội (mẹ đẻ chị Huyền) thể hiện:* về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, con chung, mâu thuẫn như chị Huyền trình bày là đúng. Nay chị Huyền có đơn xin ly hôn, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: 02 con chung đang ở với chị Huyền. Khi ly hôn đề nghị giao cả 02 con cho chị Huyền nuôi dưỡng vì anh Hòa không thường xuyên ở nhà. Nếu Tòa án giao con cho chị Huyền thì bà sẽ có trách nhiệm hỗ trợ chị Huyền trong việc chăm sóc nuôi các cháu. Hiện chị Huyền đang làm công nhân công ty, ngoài ra còn bán hàng online và làm spa mi móng, có chỗ ở ổn định, đảm bảo việc nuôi con.

- *Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ ngày 18/6/2024 thể hiện:* chị Huyền và anh Hòa được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyên Giáp vào ngày 29/01/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại xã Nguyên Giáp một thời gian rồi đi vào Miền Nam làm ăn. Đến năm 2015 thì vợ chồng quay về quê sinh sống. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì chị Huyền mở quán làm móng và ra ở riêng, thỉnh thoảng mới qua lại nhà chung của vợ chồng. Vợ chồng không quan tâm đến nhau. Anh Hòa lái xe đường dài thỉnh thoảng mới về nhà. Anh chị sống ly

thân hơn một năm nay, còn mâu thuẫn như thế nào địa phương không nắm được. Nay chị Huyền có đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định để sớm ổn định cuộc sống

Về con chung: Anh chị có 02 con như chị Huyền trình bày. Chỉ biết chị Huyền làm công ty và làm móng còn anh Hòa lái xe, thu nhập như thế nào địa phương không nắm được. Đề nghị Tòa án giải quyết làm sao đảm bảo quyền lợi cho các cháu.

Giấy triệu tập của Tòa án gửi, địa phương đã giao cho mẹ anh Hòa, anh Hòa đã biết nhưng cố tình không đến làm việc.

Tại phiên tòa:

- Chị Đồng Thị H vì lý do công việc nên có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hòa, đề nghị giao cả hai con chung cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc và không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con.

- Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Huyền được ly hôn anh Đồng Văn H. Về con chung: Giao cháu Đồng Văn Tuấn A sinh ngày 06/7/2017 và cháu Đồng Văn Việt A sinh ngày 06/7/2017 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Huyền về việc không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Huyền phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đồng Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung giữa chị và anh Đồng Văn H, tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án anh Hòa cư trú tại thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ Kỳ. Do đó, TAND huyện Tứ Kỳ thụ lý để giải quyết là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Chị Huyền, anh Hòa đã nhận, được thông báo về Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Chị Huyền có đề nghị xét xử vắng mặt, anh Hòa được triệu tập hợp lệ 02 lần

vắng không có lý do. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Huyền, anh Hòa theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị H và Đồng Văn H được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương vào ngày 29/01/2008 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, đến nay chị Huyền xác định tình cảm vợ chồng không còn nên có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hòa. Anh Hòa đã biết được việc chị Huyền đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, đã nhận được thông báo về các văn bản do Tòa án gửi, mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng anh Hòa không đến Tòa án làm việc, không trình bày quan điểm cũng như không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng chị Huyền và anh Hòa là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Huyền, xử cho chị Huyền được ly hôn anh Hòa là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đồng Văn Tuấn A sinh ngày 06/7/2017 và cháu Đồng Văn Việt A sinh ngày 06/7/2017, hiện cả 02 cháu đang ở với chị Huyền. Khi ly hôn, chị Huyền có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 2 con. Xét thấy chị Huyền có công việc, có thu nhập, có chỗ ở ổn định đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con. Đồng thời anh Hòa đi làm xa, không thường xuyên ở nhà, từ khi sinh ra đến nay các cháu đều do chị Huyền chăm sóc, nuôi dưỡng, các cháu có nguyện vọng ở với chị Huyền. Do đó cần giao cả 02 con chung cho chị Huyền tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục, chấp nhận sự tự nguyện của chị Huyền không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị Huyền không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết. Anh Hòa không có quan điểm nên sau này có yêu cầu sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Huyền phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Đồng Thị H được ly hôn anh Đồng Văn H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Đồng Văn Tuấn A sinh ngày 06/7/2017 và cháu Đồng Văn Việt A sinh ngày 06/7/2017 cho chị Đồng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Huyền không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung

Anh Đồng Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đồng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004889 ngày 26/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chị Huyền đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã Nguyên Giáp;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoan Nguyễn Thị Hồng

Nguyễn Văn Quân

